

Bản án số: 05/2019/HSST

Ngày 27/02/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Ngô Đức Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Sen.

2. Bà Trần Thị Trúc.

***-Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Quý Sừu - Thư ký toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:***  
Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST- HS, ngày 23 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 14/02/2019 đối với bị cáo:

**Lý Lìn G-** tên gọi khác: Không - sinh ngày 14/10/1968 tại huyện S, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Bản S, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Lý Chăn T - năm sinh 1936 và bà Chảo Mùi Q - năm sinh 1936; Có vợ: Chảo Mùi L - năm sinh 1975; Bị cáo có 05 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2003.

Bố, mẹ và vợ, con bị cáo đều trú tại: Bản S, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2018. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên toà

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Diễm H - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Khoảng 03 giờ ngày 16/12/2018, Lý Lìn G đang bốc vác hàng hóa tại bờ sông Hồng bên Trung Quốc đối diện thôn 1, xã Bản V, huyện B thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, Lý Lìn G đi bộ đến lán trồng chuối mua của người phụ nữ Trung Quốc không quen biết 01(một) gói ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Lý Lìn G cất giấu gói ma túy trong túi quần bên phải phía trước đang mặc và quay lại bờ sông Hồng đi thuyền về Việt Nam. Về đến lán, Lý Lìn G đã lấy một ít ma túy ra để sử dụng, sau đó gói lại cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi ngủ. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Lý Lìn G đến chợ xã Bản Vược thuộc thôn Km0, xã B, huyện B thì bị tổ công tác của Công an huyện B phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải của Lý Lìn G đang mặc 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục Lý Lìn G khai nhận là Hêrôin mua về để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 17/GĐMT ngày 17/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,18 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin)

Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Lý Lìn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Lý Lìn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Lìn G từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Hê rô in được tái niêm phong trong bì thư.

- Ý kiến của người bào chữa: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ cho rằng: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lý Lìn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Lìn G mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Lìn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố. Lời khai của bị cáo G tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận, bị cáo Lý Lìn G là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự cất dấu 0,18 gam Hê rô in với mục đích để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo G thực hiện là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an ở địa phương, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, suy thoái giống nòi, là mầm mống dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, góp phần đẩy lùi và loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và quyết định mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo.

- Đối với người phụ nữ người Trung Quốc bị cáo G khai đã bán ma túy cho bị cáo. Qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này, nên không xử lý được.

- Về hành vi xuất nhập cảnh trái phép của Lý Lìn G, ngoài lời khai của G ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, nên không đủ cơ sở xử lý đối với bị cáo.

[2] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghiện ma túy, tàng trữ ma túy để sử dụng, không có lợi nhuận, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo vẫn đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về vật chứng gồm:

- 0,18 gam Hê rô in gửi giám định, đã trích mẫu 0,04 gam không hoàn lại, nên không đề cập xử lý. Còn 0,14 gam được tái niêm phong, là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo, người bào chữa không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lý Lìn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Về mức hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lý Lìn G 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 16/12/2018.

**3. Xử lý vật chứng :**

- Tịch thu tiêu huỷ : 0,14 (không phẩy mười bốn) gam Hêrôin được tái niêm phong trong bì thư, mặt trước có ghi Công an tỉnh Lào Cai, Phòng kỹ thuật hình sự và có dòng chữ “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ án Lý Lìn G có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 16 tháng 12 năm 2018 tại thôn Km0, xã Bả, huyện B, tỉnh Lào Cai”. Tại các mép dán của bì thư có chữ ký của hai bên giao nhận và hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào cai.

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Lý Lìn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

**5. Quyền kháng cáo đối với bản án:** Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**6. Bản án** này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Bị cáo; người bị hại;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS-THS-THAHS (5);

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Đức Quang**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Sen**

**Trần Thị Trúc**

**Ngô Đức Quang**

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Bị cáo; người bị hại;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS-THS-THAHS (5);

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Ngô Đức Quang**



